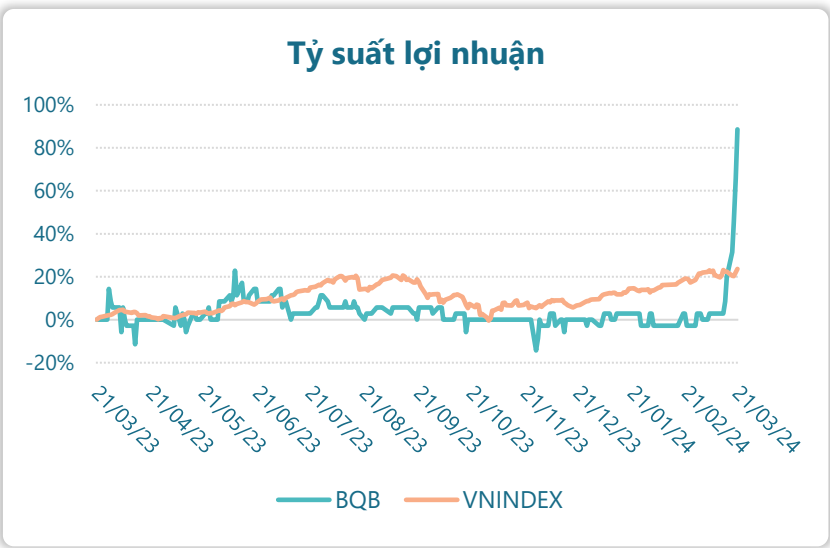
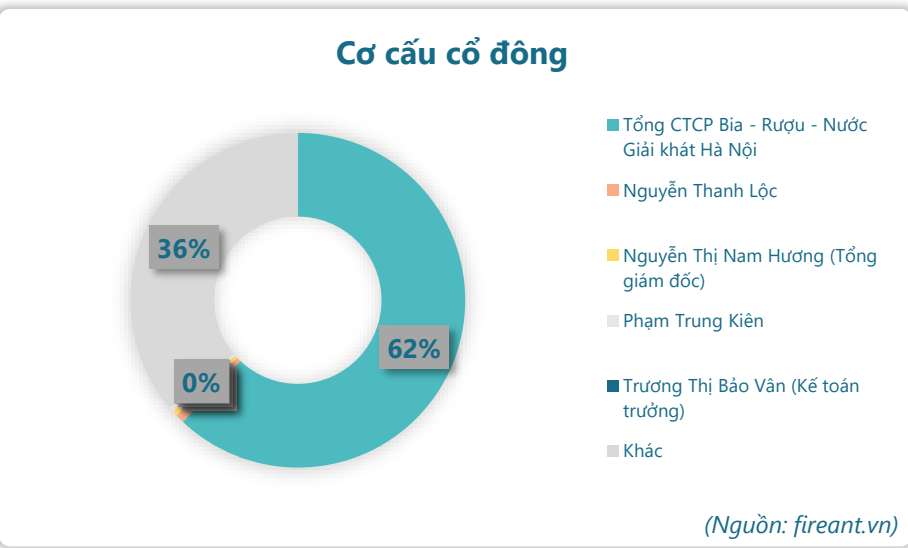
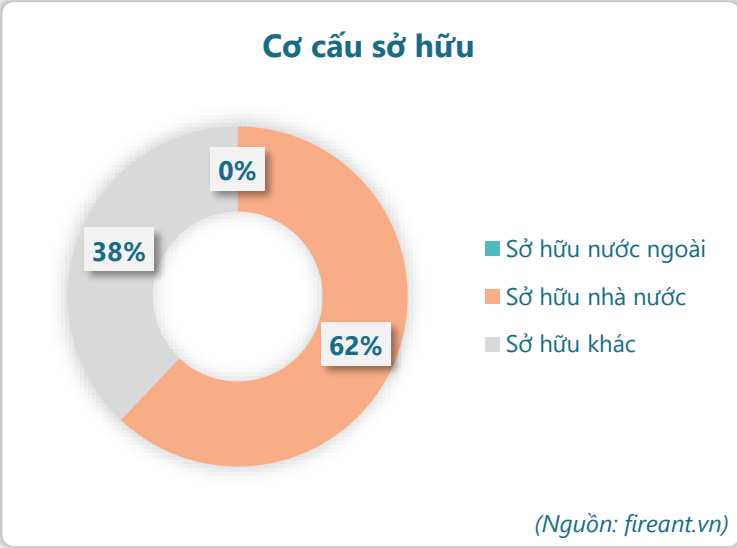
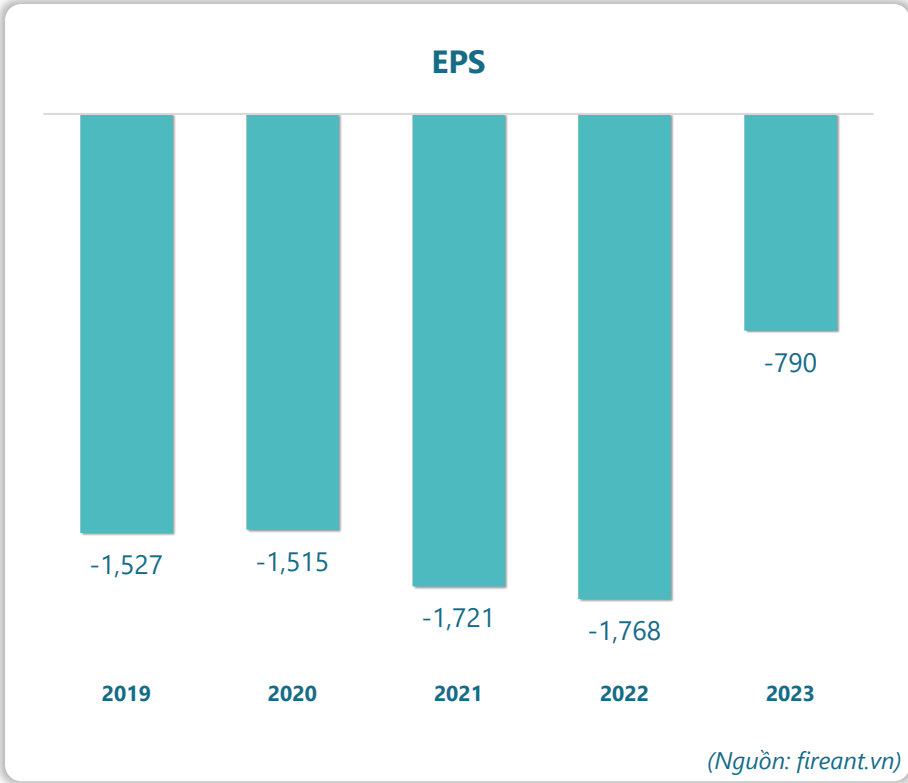
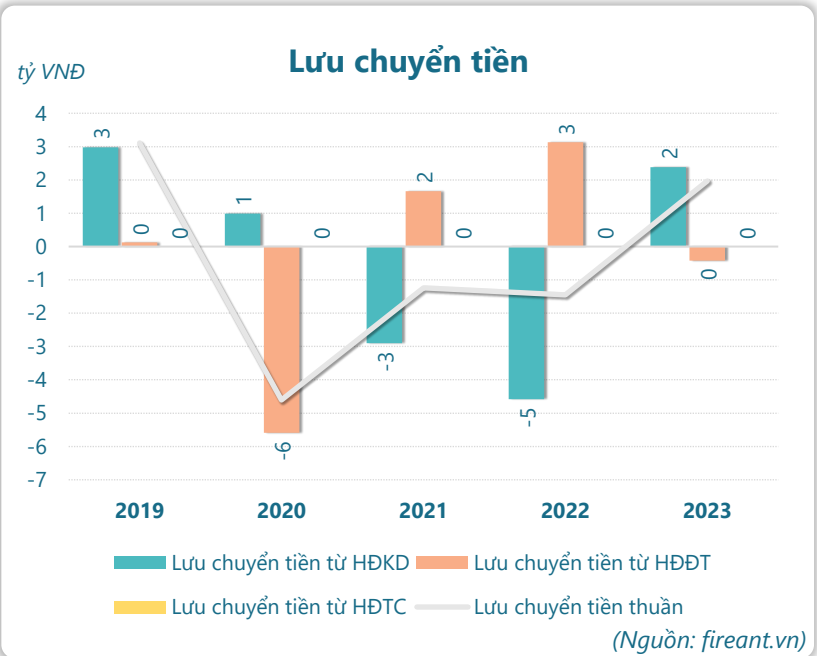
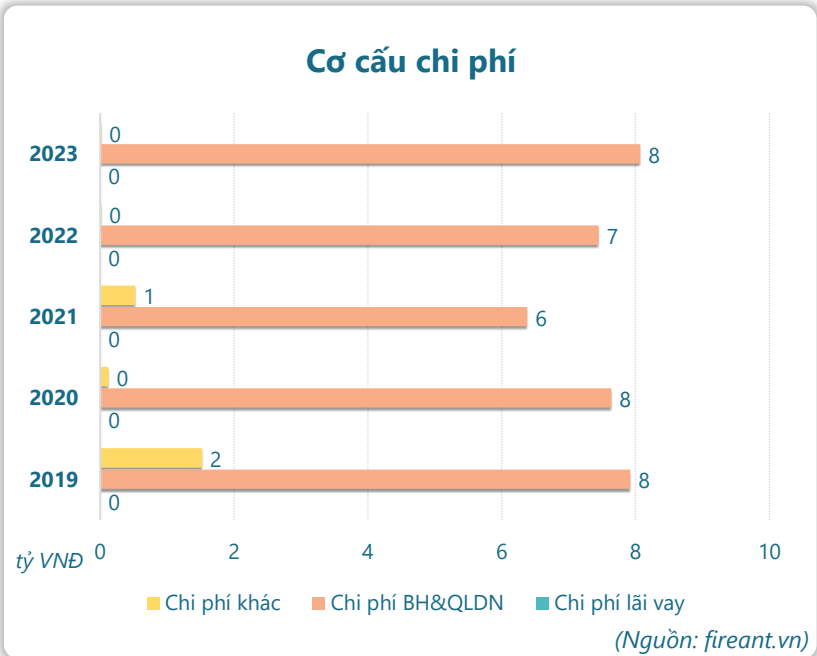
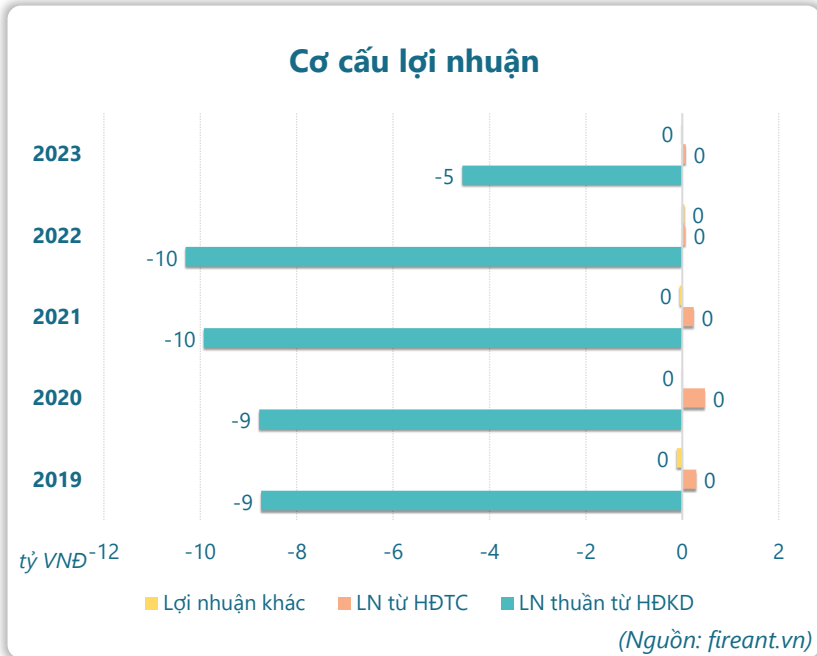
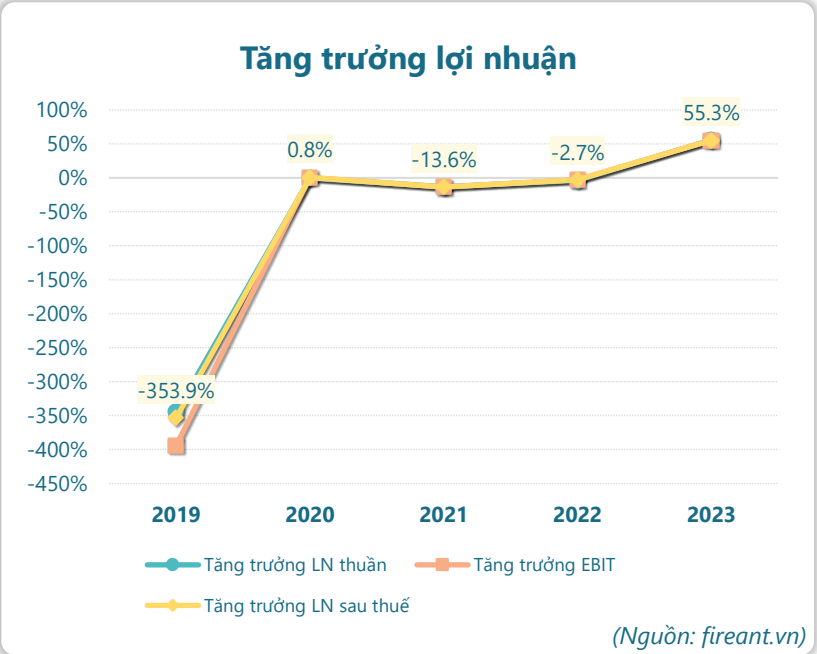
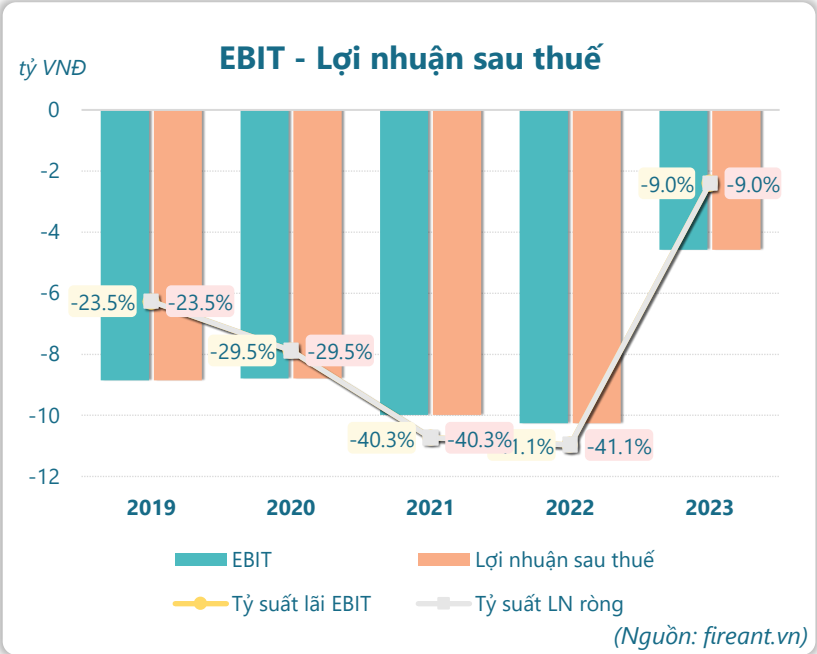
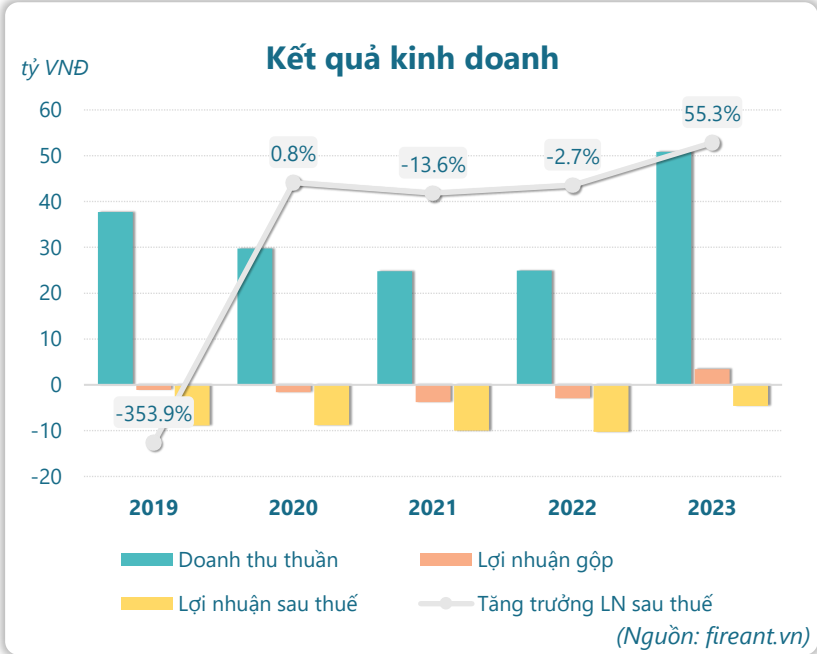


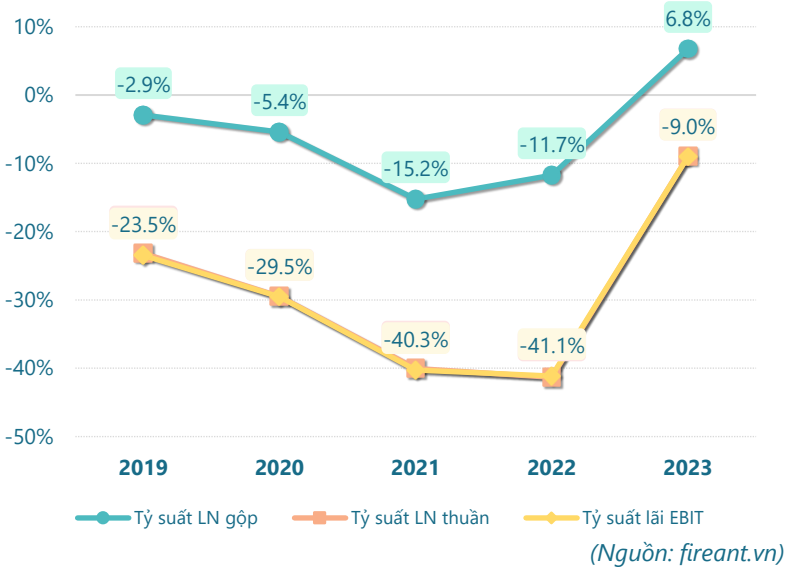
Ngày	6,600 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	94.1%	88.6%	88.6%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,000 - 6,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	38
Số lượng CPLH (CP)	5,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	35,440
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.19
EPS	-790
P/E	-4.4

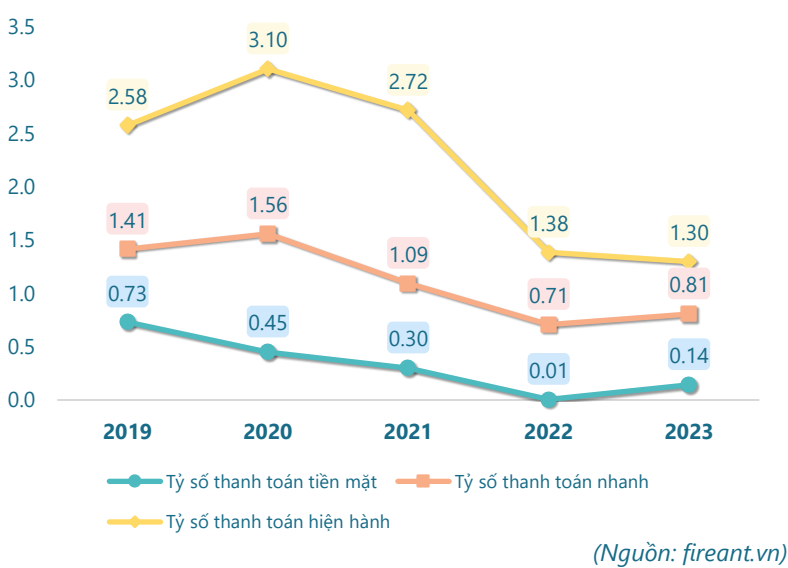




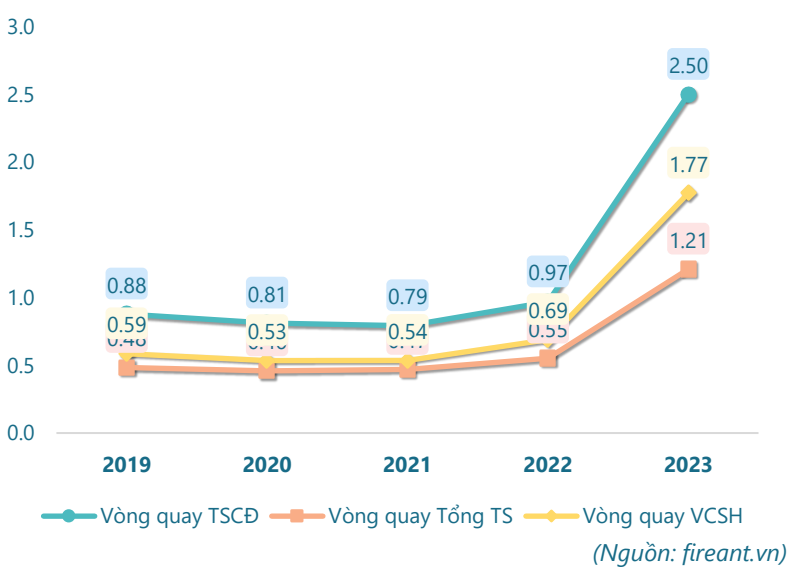
Tỷ suất lợi nhuận



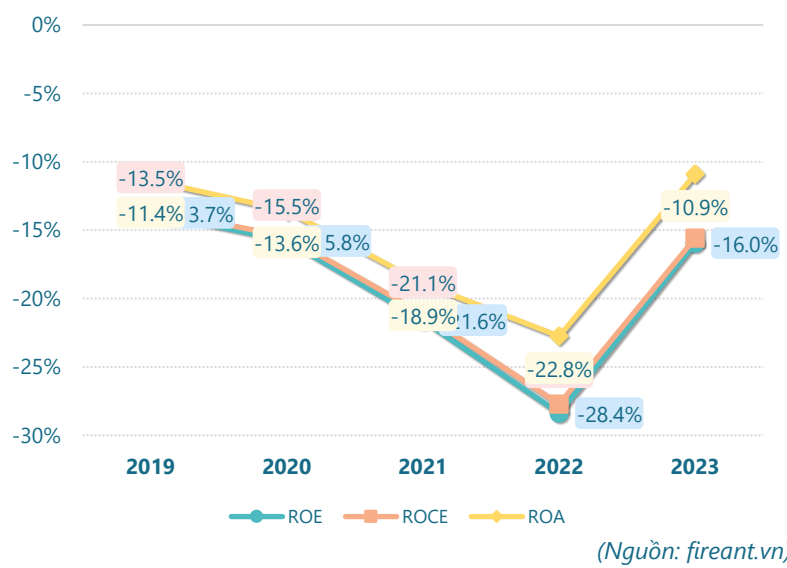
Chỉ số thanh khoản



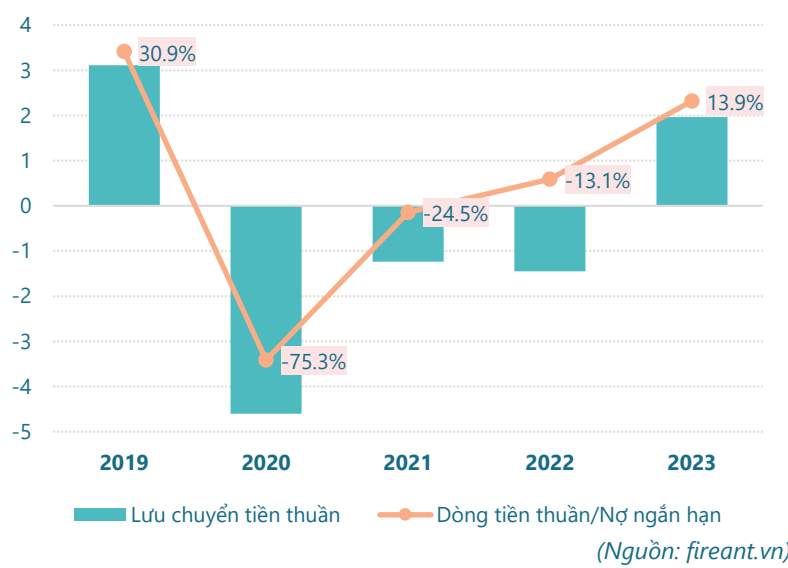
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

